TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN TRE** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 39/2023/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Bến Tre, ngày 28 tháng 02 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE – TỈNH BẾN TRE

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lương Thị Thùy Dương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trịnh Ngọc Hồng

2. Bà Huỳnh Thị Hồng Vân

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 375/2022/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 11 năm 2022 về việc "Ly hôn"

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Bà Đỗ Thị Thu N**, sinh năm: 1983;

Địa chỉ: ấp M, xã S, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

2. Bị đơn: **Ông Nguyễn Thành H**, sinh năm: 1983;

Địa chỉ: ấp **M**, xã **S**, thành phố **B**, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: bà Đỗ Thị Thu N và ông Nguyễn Thành H thuận tình ly hôn

Về con chung: bà Đỗ Thị Thu N được trực tiếp nuôi con chung tên Nguyễn Thị Thanh N sinh ngày 13/5/2011 và Nguyễn Ngọc Kim Ng sinh ngày 08/10/2015. Ghi nhận việc bà N không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con

Người không trực tiếp nuôi con được quyền đến thăm, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

Vì quyền và lợi ích mọi mặt của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: bà N và ông H cùng khai không có nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về án phí: án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng bà N phải chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng mà bà N đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0010048 ngày 23/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND TP Bến Tre.
- TAND tỉnh Bến Tre.
- Chi cục THADS TP Bến Tre.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lương Thị Thùy Dương